TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày 26-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đắc Hân

Ông Hoàng Đức Cảnh

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Đào Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Văn C, sinh ngày 04 tháng 10 năm 1995 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 4, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C1 và bà Nguyễn Thị B; chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2014/HSST ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt bị cáo Phạm Văn C 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (Chưa được xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2016/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt bị cáo Phạm Văn C 30 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (Chưa được xóa án tích); Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2019/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt bị cáo Phạm Văn C 36 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (Chưa được xóa án tích); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 08 tháng 12 năm 2022, chuyển tạm giam từ ngày 15 tháng 12 năm 2022 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đỗ Văn P, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn 4, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị C2, anh Lê Tuấn A2

- *Người đại diện hợp pháp của anh Lê Tuấn Anh:* Bà Nguyễn Thị C2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 30 tháng 10 năm 2022, Phạm Văn C đi chơi qua nhà Lê Tuấn A2, trú tại thôn 4, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng (cạnh nhà C). C phát hiện 01 xe đạp điện 133S, màu đen trắng của anh Đỗ Văn P, trú tại thôn 4, xã A, huyện T đang dựng trong sân, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, cổng nhà không khóa, không có ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên mang bán lấy tiền ăn tiêu. C đi vào sân dắt chiếc xe đạp điện ra ngoài cổng rồi mở khóa xe, điều khiển xe đi đến cửa hàng mua bán xe đạp điện Đ1 ở tỉnh Hải Dương bán cho ông Nguyễn Văn Đ với giá 1.500.000 đồng. Số tiền này, C tiêu xài cá nhân hết. Ngày 07 tháng 12 năm 2022, C đến Công an xã A đầu thú.

Quá trình điều tra, sau khi biết tài sản đã mua do Phạm Văn C trộm cắp mà có, ông Nguyễn Văn Đ đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra một xe đạp điện đã mua của C.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Văn C khai nhận hành vi như nêu trên. Bị hại anh Đỗ Văn P khai phù hợp với lời khai của bị cáo.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: 01 xe đạp điện trị giá 2.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, Bị cáo Phạm Văn C khai về hành vi như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKSTN ngày 11 tháng 3 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 30 đến 36 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì, nên không đề nghị giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận định giá tài sản, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Ngày 30 tháng 10 năm 2022, tại nhà của bà Nguyễn Thị C2, anh Lê Tuấn A2 thuộc thôn 4, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng, bị cáo Phạm Văn C đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút chiếm đoạt một xe đạp điện trị giá 2.800.000 đồng của anh Đỗ Văn P. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Phạm Văn C đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm vi phạm điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Phạm Văn C không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe đạp điện cho chủ sở hữu là anh Đỗ Văn P nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho chủ sở hữu, anh Đỗ Văn P không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[10.1] Ông Nguyễn Văn Đ đã bỏ ra số tiền 1.500.000 đồng để mua một xe đạp điện do bị cáo trộm cắp mà có, ông Đ không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại cho ông số tiền trên, nên Tòa không giải quyết.

[11] Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn Đ có hành vi mua xe đạp điện của bị cáo Phạm Văn C nhưng ông Đ không biết là tài sản do bị cáo C phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Phạm Văn C tính từ ngày 08 tháng 12 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Văn C.

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện KSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan CSĐTCAH Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- Phòng PV 06 CATP; Phòng PC 10 CATP;
- Sở Tư pháp HP; Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Huế

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lương **Bùi Thúy Mở** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện KSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan CSĐTCAH Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- Phòng PV 06 CATP; Phòng PC 10 CATP;
- Sở Tư pháp HP; Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại; Bị đơn dân sự;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Huế

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lương **Nguyễn Thị Lý** **Trương Minh Huế**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện KSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan CSĐTCAH Thủy Nguyên;
- Phòng PV 06 CATP;
- Phòng PC 10 CATP;
- Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện Thủy Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Minh Huế

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đắc Hân **Bùi Thúy Mở** **Trương Minh Huế**